

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI LTS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI LTS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LTS PRODUCTION TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: LTS PRODUCTION TRADING CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110538601

3. Ngày thành lập: 10/11/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, Toà nhà Lô 02/10B, Khu công nghiệp Hoàng Mai, đường Tam Trinh, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02432247243

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ môi giới chứng khoán, môi giới bảo hiểm)	4610
2.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn hàng may mặc	4641
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Mua bán mỹ phẩm; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy	4659
5.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Mua bán các mặt hàng: dầu nhờn, mỡ bôi trơn và các sản phẩm gốc dầu mỏ khác; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4661
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng	4663
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán các mặt hàng hóa chất (bao gồm cả sản phẩm đơn chất và hợp chất - trừ hóa chất Nhà nước cấm)	4669
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Điều 28 luật Thương mại 2005) loại trừ hoạt động đấu giá.	8299

9.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: Chế biến và bảo quản nước mắm	1020
10.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất gia vị, nước chấm như sốt madonnê, bột mù tạc và mù tạc - Sản xuất giấm - Sản xuất muối thanh từ muối mua, bao gồm muối trộn iốt	1079
11.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết: Sản xuất trang phục;	1410
12.	Sản xuất hoá chất cơ bản Chi tiết: Sản xuất các mặt hàng hóa chất (bao gồm cả sản phẩm đơn chất và hợp chất - trừ hóa chất Nhà nước cấm);	2011
13.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm	2023
14.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các mặt hàng: dầu nhờn, mỡ bôi trơn và các sản phẩm gốc dầu mỏ khác;	2029(Chính)
15.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng	2392
16.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ban hành ngày 17 tháng 01 năm 2020, chương III thông tư 12/2020/TT-BGTVT)	4933
17.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho khác (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
18.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình	7729
19.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển	7730
20.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
21.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị	3312
22.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
23.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

24.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
-----	---	------

6. **Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	PHẠM HỒNG SƠN	Việt Nam	Số 805, đường Tam Trinh, Phường Yên Sở, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	20,000	001085001760	
2	PHẠM ĐỨC SỸ	Việt Nam	159 Xã Đàn, Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	600.000.000	60,000	040060000253	
3	NGUYỄN THỊ HỒNG	Việt Nam	BT số 1, Vĩnh Hoàng, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	20,000	001160001263	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* **Họ và tên:** TRẦN THỊ NGUYỆT MINH **Giới tính:** Nữ
Chức danh: Giám đốc
Sinh ngày: 08/02/1982 **Dân tộc:** Kinh **Quốc tịch:** Việt Nam
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 035182004643
Ngày cấp: 22/11/2021 **Nơi cấp:** Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
Địa chỉ thường trú: Thôn Quan Nhân, Xã Thanh Văn, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Địa chỉ liên lạc: Thôn Quan Nhân, Xã Thanh Văn, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. **Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội